

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II, NĂM HỌC 2024 - 2025
MÔN: CÔNG NGHỆ 10 – CÔNG NGHỆ TRỒNG TRỌT
THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

- **Thời điểm kiểm tra:** Tuần 27 của năm học 2024 - 2025.

- **Thời gian làm bài: 45 phút**

- **Hình thức kiểm tra:** *Kết hợp giữa trắc nghiệm và tự luận với tỉ lệ 70% trắc nghiệm, 30% tự luận;*

- **Cấu trúc:**

* **Mức độ đề:** *40% Nhận biết; 30% Thông hiểu; 30% Vận dụng.*

* **Trắc nghiệm:**

- Dạng 1. Trắc nghiệm khách quan nhiều lựa chọn gồm 12 câu (3 điểm): **8** câu Biết (2 đ), **4** câu Hiểu (1 đ).

- Dạng 2. Trắc nghiệm “Đúng – Sai” gồm 4 câu (16 lệnh hỏi - 4 điểm): **8** lệnh Biết (2 đ), **4** lệnh Hiểu (1 đ), **4** lệnh Vận dụng (1 đ).

* **Tự luận gồm 3 câu (3 điểm):**

Câu 1. Hiểu (1 đ)

Câu 2. Vận dụng (1 đ)

Câu 3. Vận dụng (1 đ)

TT	Chủ đề/ Chương	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ						Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			Đúng - Sai									
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	Chương V. Phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng (10 tiết)	Bài 15. Sâu, bệnh hại cây trồng và ý nghĩa của việc phòng trừ (2 tiết)	1	1		2 (a, b)						3	1		10
		Bài 16. Một số sâu hại cây trồng thường gặp và biện pháp phòng trừ (3 tiết)	1				1 (c)				1	1	1	1TL	15
		Bài 17. Một số bệnh hại cây trồng thường gặp và biện pháp phòng trừ (3 tiết)	2					1 (d)			1	2		2 (1TL)	17,5
		Bài 18. Ứng dụng công nghệ vi sinh trong phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng (2 tiết)	1	1		2 (a, b)	2 (c, d)					3	3		15
2	Chương VI. Kỹ thuật trồng trọt (9 tiết)	Bài 19. Quy trình trồng trọt và cơ giới hóa trong trồng trọt (2 tiết)	1	1		2 (a, b)	1 (c)	1 (d)				3	2	1	15
		Bài 20. Công nghệ cao trong thu	1							1		1	1TL		12,5

TT	Chủ đề/ Chương	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ						Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			Đúng - Sai									
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
		hoạch và bảo quản sản phẩm trồng trọt (2 tiết)													
		Bài 21. Chế biến sản phẩm trồng trọt (3 tiết)	1	1		2 (a, b)		2 (c, d)				3	1	2	15
Tổng số câu			8	4		8	4	4		1	2	16	9	6	100%
Tổng số điểm			3			4			3			4	3	3	10
Tỉ lệ %			30			40			30			40	30	30	100%

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II, NĂM HỌC 2024 - 2025
MÔN: CÔNG NGHỆ 10 – CÔNG NGHỆ TRỒNG TRỌT
THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 phút

TT	Chủ đề/Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá								
				TNKQ						Tự luận		
				<i>Nhiều lựa chọn</i>			<i>“Đúng - Sai”</i>					
				Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng
1	Chương V. Phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng (10 tiết)	Bài 15. Sâu, bệnh hại cây trồng và ý nghĩa của việc phòng trừ (2 tiết)	Biết: - Trình bày được khái niệm, tác hại của sâu, bệnh. (Câu 1, a3.1) (Câu 13b, a3.1) - Nêu được ý nghĩa của việc phòng, trừ sâu, bệnh hại cây trồng. (Câu 13a, a3.1)	1 [a3.1]			1x2 (a, b) [a3.1]					
			Hiểu: - Phân biệt được sâu hại và bệnh hại. - Giải thích được ưu, nhược điểm của từng biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng.		1 [a3.1]							

			- Phân tích được ý nghĩa của việc phòng trừ sâu, bệnh hại. (Câu 9, a3.1)									
		Bài 16. Một số sâu hại cây trồng thường gặp và biện pháp phòng trừ (3 tiết)	Biết: - Mô tả được đặc điểm nhận biết, đặc điểm gây hại của một số loại sâu hại cây trồng thường gặp. (Câu 2, b3.1) - Nêu được nguyên nhân và biện pháp phòng, trừ một số loại sâu hại cây trồng thường gặp.	1 [b3.1]								
			Hiểu: Phân tích được ưu, nhược điểm của các biện pháp phòng trừ sâu hại phổ biến. (Câu 13c, c3.1)					1 (c) [c3.1]				
			Vận dụng: - Xác định được một số loại sâu, bệnh hại cây trồng thường gặp và đề xuất được biện pháp phòng, trừ phù hợp. - Xác định được các biện pháp phòng trừ sâu hại cây trồng đang được áp dụng ở địa phương. Nêu được những điểm chưa phù hợp và đề xuất giải pháp khắc phục.									1 [d3.2]

			- Lựa chọn được các biện pháp an toàn cho con người và môi trường trong phòng, trừ sâu hại cây trồng. (Câu 2-TL, d3.2)									
		Bài 17. Một số bệnh hại cây trồng thường gặp và biện pháp phòng trừ (3 tiết)	Biết: - Mô tả được đặc điểm nhận biết, đặc điểm gây hại của một số loại bệnh hại cây trồng thường gặp. (Câu 3, a3.1) - Nêu được nguyên nhân và biện pháp phòng, trừ một số loại bệnh hại cây trồng thường gặp. (Câu 4, a3.1)	1x2 [a3.1] [b3.1]								
			Hiểu: Phân tích được ưu, nhược điểm của các biện pháp phòng trừ bệnh hại phổ biến.									
			Vận dụng: - Xác định được một số loại bệnh hại cây trồng thường gặp và đề xuất được biện pháp phòng, trừ phù hợp. - Xác định được các biện pháp phòng trừ bệnh hại cây trồng đang được áp dụng ở địa phương. Nêu được những điểm chưa phù hợp và đề xuất giải						1 (d) [c3.1]			1 [d3.2]

			pháp khắc phục. (Câu 2b – TL, d3.2) - Lựa chọn được các biện pháp an toàn cho con người và môi trường trong phòng, trừ bệnh hại cây trồng. (Câu 13 d, c3.1)									
		Bài 18. Ứng dụng công nghệ vi sinh trong phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng (2 tiết)	Biết: - Trình bày được khái niệm chế phẩm vi khuẩn trừ sâu, chế phẩm nấm trừ sâu, chế phẩm virus trừ sâu. (Câu 5, a3.1) (Câu 14a, a3.1) - Nêu được các bước sản xuất chế phẩm vi khuẩn trừ sâu, chế phẩm nấm trừ sâu, chế phẩm virus trừ sâu. - Trình bày được tác dụng và cách sử dụng của chế phẩm vi khuẩn trừ sâu, chế phẩm nấm trừ sâu, chế phẩm virus trừ sâu. (Câu 14b, a3.1)	1 [a3.1]			1x2 (a, b) [a3.1]					
			Hiểu: - Phân biệt được các bước sản xuất chế phẩm vi khuẩn trừ sâu, chế phẩm virus trừ sâu và chế	1 [c3.2]			1x2 (c) [c3.1] (d) [d3.1]					

			<p>phẩm nấm trừ sâu, bệnh hại cây trồng.</p> <p>- Phân tích được ý nghĩa của công nghệ vi sinh trong phòng, trừ sâu, bệnh hại cây trồng.</p> <p>(Câu 10, c3.2)</p> <p>(Câu 14c, c3.1; 14d, d3.1)</p>									
2	Chương VI. Kỹ thuật trồng trọt (9 tiết)	<p>Bài 19. Quy trình trồng trọt và cơ giới hóa trong trồng trọt (2 tiết)</p>	<p>Biết:</p> <p>- Nêu được các bước trong quy trình trồng trọt và ý nghĩa của từng bước. (Câu 6, c3.3)</p> <p>(Câu 15a, c3.3; 15b, d3.1)</p> <p>- Nêu được một số ứng dụng nổi bật của cơ giới hoá trong làm đất, gieo trồng, chăm sóc và thu hoạch sản phẩm trồng trọt. (Câu 6)</p>	1 [c3.3]			1×2 (a) [c3.3] (b) [d3.1]					
			<p>Hiểu:</p> <p>- Mô tả được yêu cầu kỹ thuật của các bước trong quy trình trồng trọt. (Câu 11, a3.1)</p> <p>- Phân tích được ý nghĩa của việc ứng dụng cơ giới hóa trong trồng trọt.</p> <p>(Câu 15c, d3.1)</p>		1 [a3.1]			1 (c) [d3.1]				

			Vận dụng: - Lập được kế hoạch, tính toán được chi phí cho việc trồng và chăm sóc một loại cây trồng phổ biến ở địa phương. (Câu 15d, d3.1)						1 (d) [d3.1]			
		Bài 20. Công nghệ cao trong thu hoạch và bảo quản sản phẩm trồng trọt (2 tiết)	Biết: - Nêu được một số ứng dụng công nghệ cao trong thu hoạch, bảo quản sản phẩm trồng trọt. (Câu 7, a3.1)	1 [a3.1]								
			Hiểu: - Phân tích được ưu, nhược điểm của các biện pháp bảo quản các sản phẩm trồng trọt. (Câu 1 – TL, d3.1)								1 [d3.1]	
			Vận dụng: - Đề xuất được biện pháp bảo quản phù hợp cho một số loại sản phẩm trồng trọt phổ biến ở địa phương.									
		Bài 21. Chế biến sản phẩm	Biết: - Nêu được mục đích của việc chế biến sản phẩm trồng trọt.	1 [a3.1]			1×2 (a) [d3.1] (b)					

	trồng trọt (3 tiết)	<p>- Trình bày được một số ứng dụng công nghệ cao trong chế biến sản phẩm trồng trọt.</p> <p>(Câu 8, a3.1)</p> <p>(Câu 16a, d3.1; 16b, c3.1)</p>				[c3.1]					
		<p>Hiểu:</p> <p>- Phân tích được ưu, nhược điểm của một số phương pháp chế biến sản phẩm trồng trọt phổ biến. (Câu 12, a3.1)</p>		1 [a3.1]							
		<p>Vận dụng:</p> <p>- Lựa chọn được phương pháp chế biến phù hợp cho một loại sản phẩm trồng trọt phổ biến.</p> <p>(Câu 16c, 16d, d3.2)</p> <p>- Đề xuất được biện pháp chế biến phù hợp cho một loại sản phẩm trồng trọt phổ biến ở địa phương em đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.</p>						1x2 (c, d) [d3.2]			
Tổng số câu			8	4		8	4	4		1	2
Tổng số điểm			3,0			4,0			3,0		
Tỉ lệ %			30			40			30		

